

Series ET

80/100kW | Ba Pha | 8 MPPT
Biến tần Hybrid (HV)

Mạnh mẽ và nhỏ gọn, biến tần hybrid ET 80/100kW là sự bổ sung quan trọng cho danh mục sản phẩm Thương mại và Công nghiệp (C&I) của GoodWe. Sản phẩm có cấu trúc kết hợp DC hiệu quả, phù hợp cho các ứng dụng năng lượng mặt trời kết hợp lưu trữ. Biến tần tương thích với nhiều loại dung lượng pin và tận dụng các chế độ hoạt động thông minh để tối ưu hóa hiệu suất của hệ thống trong nhiều tình huống khác nhau như tự tiêu thụ, giảm tải đỉnh, thời gian sử dụng và hỗ trợ lưới điện. Khả năng kết nối song song của biến tần giúp mở rộng dễ dàng cho cả quá trình thiết lập trong lưới điện và ngoài lưới điện.

Sắp có



Hiệu suất được tối ưu hóa

- 21A mỗi chuỗi và vượt công suất PV 200%
- Hai đầu vào pin độc lập với công suất 220A
- Tương thích với pin GoodWe BAT 100kWh cho hệ thống sạc/xả 1C



Độ an toàn và tin cậy tuyệt vời

- AFCI tích hợp AI 3.0¹
- Cảm biến nhiệt độ thông minh tại đầu nối AC và PV
- SPD loại I+II ở phía DC



Ứng dụng linh hoạt & thích ứng

- Hỗ trợ chuyển đổi giữa chế độ trên lưới/ngoài và tương thích với máy phát điện khi được ghép nối với STS
- Cho phép kết nối song song nhiều đơn vị và biến tần hòa lưới thông qua SEC3000C



Thiết kế thân thiện với người dùng

- Cấu hình dễ dàng với màn hình cảm ứng LCD
- Treo trên tủ pin để tiết kiệm không gian

Thông số kỹ thuật		GW80K-ET-G10	GW100K-ET-G10
Dữ liệu đầu vào pin			
Loại pin		Li-Ion	
Điện áp pin danh định (V)		600	
Dải điện áp pin (V)		300 ~ 800	
Điện áp khởi động (V)		300	
Số pin đầu vào		2	
Dòng sạc liên tục tối đa (A)		100 × 2	
Dòng xả liên tục tối đa (A)		100 × 2	
Công suất sạc tối đa (kW)	88		110
Công suất xả tối đa (kW)	88		110
Dữ liệu đầu vào chuỗi PV			
Công suất đầu vào tối đa (kW)	160		200
Điện áp đầu vào tối đa (V)		1000	
Dải điện áp hoạt động MPPT (V)		160 ~ 950	
Điện áp khởi động (V)		200	
Điện áp đầu vào danh định (V)		620	
Dòng điện đầu vào tối đa / MPPT (A)		42	
Dòng ngắn mạch tối đa / MPPT (A)		55	
Số MPPT		8	
Số chuỗi / MPPT		2	
Dữ liệu đầu ra AC (Hòa lưới)			
Công suất đầu ra danh định (kW)	80		100
Công suất biểu kiến danh định phát lên lưới (kVA)	80		100
Công suất biểu kiến tối đa phát lên lưới (kVA)	88		110
Công suất biểu kiến tối đa từ lưới (kVA)	80		100
Điện áp đầu ra danh định (V)		220 / 380, 230 / 400 / 415, 3L / N / PE	
Dải điện áp đầu ra (V)		180 ~ 280 (Theo tiêu chuẩn địa phương)	
Tần số lưới AC danh định (Hz)		50 / 60	
Dải tần số lưới AC (Hz)		45 ~ 55 / 55 ~ 65	
Dòng điện AC tối đa đến lưới (A)	133.8		167.2
Dòng điện AC tối đa từ lưới (A)	133.8		167.2
Hệ số công suất đầu ra		~ 1 (Có thể điều chỉnh từ - 0.8 đến 0.8)	
Tổng độ méo sóng hài tối đa		<3%	
Dữ liệu đầu ra AC (Dự phòng)			
Công suất biểu kiến danh định dự phòng (kVA)	80		100
Tối đa. Công suất biểu kiến đầu ra không có lưới (kVA)	88		110
Tối đa. Công suất biểu kiến đầu ra có lưới (kVA)	138		138
Dòng điện đầu ra tối đa (A)	133.8		167.2
Điện áp đầu ra danh định (V)		220 / 380, 230 / 400, 240 / 415, 3L / N / PE	
Tần số đầu ra danh định (Hz)		50 / 60	
Tổng độ méo sóng hài đầu ra (@Tải tuyến tính)		<3%	
Dữ liệu AC (Máy phát điện)			
Công suất biểu kiến danh định từ máy phát điện AC (kVA)	80		100
Công suất biểu kiến tối đa từ máy phát điện AC (kVA)	138		138
Điện áp đầu vào danh định (V)		380 / 400 / 415	
Tần số danh định của máy phát điện AC (Hz)		50 / 60	
Dải tần số của máy phát điện AC (Hz)		45 ~ 55 / 55 ~ 65	
Hiệu suất			
Hiệu suất tối đa		98.5%	
Hiệu suất Châu Âu		98.3%	
Hiệu suất cực đại từ pin đến AC		98.2%	
Hiệu suất MPPT		99.9%	
Bảo vệ			
Giám sát dòng điện chuỗi PV		Tích hợp	
Phát hiện điện trở cách điện PV		Tích hợp	
Bộ giám sát dòng dư		Tích hợp	
Bảo vệ phản cực ngược PV		Tích hợp	
Bảo vệ phản cực ngược pin		Tích hợp	
Bảo vệ chống đảo		Tích hợp	
Bảo vệ quá dòng AC		Tích hợp	
Bảo vệ đoản mạch AC		Tích hợp	
Bảo vệ quá áp AC		Tích hợp	
Công tắc DC		Tích hợp	
Bảo vệ chống sét lan truyền đầu DC		Loại II (Loại I + II Tùy chọn)	
Bảo vệ chống sét lan truyền đầu AC		Type II	
Bộ ngắt mạch lỗi hồ quang		Tùy chọn	
Tắt máy từ xa		Tích hợp	
Quét đường cong I-V		Tích hợp	
Chẩn đoán đường cong I-V		Tích hợp	
Dữ liệu chung			
Dải nhiệt độ hoạt động (°C)		-35 ~ +60	
Độ ẩm tương đối		0 ~ 95%	
Độ cao tối đa (m)		4000	
Phương pháp làm mát		Làm mát bằng quạt thông minh	
Giao diện		LED, LCD (Tùy chọn), WLAN + APP	
Giao tiếp với BMS		CAN	
Giao tiếp với đồng hồ đo		RS485	
Giao tiếp với Cổng thông tin		WiFi / 4G	
Trọng lượng (kg)		95	
Kích thước Rộng x Cao x Sâu (mm)		997 x 758 x 340	
Cấu trúc liên kết		Không cách ly	
Cấp bảo vệ chống xâm nhập		IP66	
Đầu nối DC		MC4 (4 ~ 6mm²)	
Đầu nối AC		Đầu cốt OT (Tối đa 240mm²)	
Lắp đặt		Giá treo tường	

*: Vui lòng truy cập trang web GoodWe để biết các chứng nhận mới nhất.

*: Như một phần của chính sách cải tiến liên tục của chúng tôi, chúng tôi có quyền thay đổi thiết kế và thông số kỹ thuật mà không cần thông báo trước.